

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

Số: 80/2019/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

An Giang, ngày 27 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Thông tin và Truyền thông và tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh An Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg ngày 19 tháng 02 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 06/2016/TTLT-BTTTT-BNV ngày 10 tháng 03 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông - Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 128/TTr-STTTT ngày 25 tháng 12 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Thông tin và Truyền thông và tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 10 tháng 01 năm 2020.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị, thành phố;
- Trung tâm Công báo;
- Lưu: HC-TC, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Bình

QUY ĐỊNH

Điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Thông tin và Truyền thông và tiêu chuẩn chức danh Trưởng, Phó Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh An Giang
(Ban hành kèm theo Quyết định số 80/2019/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định về điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Thông tin và Truyền thông (gọi tắt là Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Sở) và tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (UBND cấp huyện) được giao phụ trách, tham mưu lĩnh vực quản lý nhà nước về thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Công chức, viên chức khi được xem xét đề nghị bổ nhiệm, bổ nhiệm lại và các cơ quan, đơn vị, cá nhân khác có liên quan.

b) Áp dụng để làm căn cứ cho Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, thực hiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý theo từng chức danh.

Điều 2. Nguyên tắc áp dụng

1. Công chức, viên chức khi được xem xét bổ nhiệm, bổ nhiệm lại giữ chức vụ Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Sở Thông tin và Truyền thông và chức vụ Trưởng, Phó Trưởng Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phải đảm bảo tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh theo quy định này và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn chức danh nêu trong Quy định này làm cơ sở để đánh giá, lựa chọn, quy hoạch, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng nhằm chuẩn hóa đội ngũ công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý theo từng chức danh.

3. Đảm bảo được sự ổn định, kế thừa và phát triển, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý ngành thông tin truyền thông về phẩm

chất chính trị, đạo đức công vụ, năng lực, trình độ chuyên môn nhằm góp phần nâng cao hiệu quả thực thi nhiệm vụ, công vụ và hoạt động của cơ quan, đơn vị.

4. Đảm bảo dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch và đúng thẩm quyền, quy trình, thủ tục quy định.

Điều 3. Vị trí, chức trách

1. Trưởng phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở là người đứng đầu một phòng, đơn vị chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về lãnh đạo, quản lý điều hành mọi hoạt động của phòng, đơn vị; tham mưu, giúp Giám đốc Sở thực hiện chức năng tham mưu Ủy ban nhân dân (viết gọn là UBND) tỉnh về quản lý Nhà nước hoặc tổ chức thực hiện về lĩnh vực công tác, nhiệm vụ được giao;

2. Phó Trưởng phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở là người giúp Trưởng phòng, đơn vị, chỉ đạo, quản lý điều hành một hoặc một số lĩnh vực công tác theo sự phân công; thay mặt Trưởng phòng, đơn vị điều hành hoạt động của phòng, đơn vị, khi được Trưởng phòng, đơn vị ủy quyền; chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng, đơn vị, trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

3. Chức danh lãnh đạo phụ trách lĩnh vực thông tin truyền thông là Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố là người chịu trách nhiệm phụ trách, theo dõi, chỉ đạo hoạt động thông tin truyền thông trên địa bàn; chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng hoặc trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và trước pháp luật về lĩnh vực được phân công phụ trách.

Chương II

TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN BỔ NHIỆM

Điều 4. Tiêu chuẩn chung

1. Chính trị tư tưởng:

Trung thành với lợi ích của Đảng, của quốc gia, dân tộc và nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu, lý tưởng về độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới của Đảng. Có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng, không dao động trong bất cứ tình huống nào, kiên quyết đấu tranh bảo vệ Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước. Có tinh thần yêu nước nồng nàn, đặt lợi ích của Đảng, quốc gia - dân tộc, nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân; sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp của Đảng, vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân. Yên tâm công tác, chấp hành nghiêm sự phân của của tổ chức và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

2. Đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật:

Có phẩm chất đạo đức trong sáng; lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư. Tâm huyết và có trách nhiệm với

công việc; không tham vọng quyền lực, không háo danh; có tinh thần đoàn kết, xây dựng, gương mẫu, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp. Bản thân không tham nhũng, quan liêu, cơ hội, vụ lợi và tích cực đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, lãng phí, chủ nghĩa cá nhân, lối sống cơ hội, thực dụng, bè phái, lợi ích nhóm, nói không đi đôi với làm; công bằng, chính trực, trọng dụng người tài, không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi. Tuân thủ và thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình.

3. Năng lực và uy tín:

Có tư duy đổi mới, có tầm nhìn, phương pháp làm việc khoa học; có năng lực tổng hợp, phân tích và dự báo. Có khả năng phát hiện những mâu thuẫn, thách thức, thời cơ, thuận lợi, vấn đề mới, khó và những hạn chế, bất cập trong thực tiễn; mạnh dạn đề xuất những nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, khả thi, hiệu quả để phát huy, thúc đẩy hoặc tháo gỡ. Có năng lực thực tiễn, nắm chắc và hiểu biết cơ bản tình hình thực tế để cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ở lĩnh vực, địa bàn công tác được phân công; cần cù, chịu khó, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm và vì nhân dân phục vụ. Có khả năng lãnh đạo, chỉ đạo; gương mẫu, quy tụ và phát huy sức mạnh tổng hợp của tập thể, cá nhân; được cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân tin tưởng, tín nhiệm.

4. Yêu cầu về trình độ:

a) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác;

b) Có trình độ Trung cấp lý luận chính trị hoặc Trung cấp lý luận chính trị - hành chính trở lên.

c) Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên hoặc bằng tốt nghiệp đại học ngành hành chính học, thạc sỹ quản lý hành chính công, tiến sỹ quản lý hành chính công;

d) Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ đào tạo tiếng dân tộc thiểu số do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp đối với công chức đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số do cơ sở có thẩm quyền cấp đối với công chức làm việc ở vùng dân tộc thiểu số.

đ) Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương”.

e) Có chứng chỉ bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng trở lên.

5. Điều kiện khác:

a) Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ và chức trách được giao;

b) Được quy hoạch vào vị trí bổ nhiệm hoặc quy hoạch vào vị trí tương đương vị trí bổ nhiệm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ 03 năm liền ở vị trí công tác;

d) Có đầy đủ hồ sơ, lý lịch cá nhân rõ ràng và được cơ quan có thẩm quyền xác minh rõ ràng; có bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định;

đ) Không trong thời gian bị thi hành kỷ luật từ hình thức khiển trách đến cách chức;

e) Trường hợp bổ nhiệm chức danh Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra Sở phải có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Chánh Thanh tra tỉnh theo quy định.

g) Không thuộc các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Tiêu chuẩn, điều kiện cụ thể

1. Đối với chức danh Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Sở Thông tin và Truyền thông:

a) Đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 4 quy định này;

b) Thời gian công tác:

- Đối với Trưởng phòng có đủ 03 năm công tác trở lên (không kể thời gian tập sự) trong ngành Thông tin và Truyền thông; có ít nhất từ 01 năm giữ chức vụ Phó Trưởng phòng;

- Đối với Phó Trưởng phòng có đủ 03 năm công tác trở lên (không kể thời gian tập sự) trong ngành thông tin và truyền thông; đã được bổ nhiệm ngạch chuyên viên hoặc tương đương ít nhất 02 năm trở lên.

c) Các điều kiện bổ nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

2. Đối với chức danh lãnh đạo là Trưởng Phòng, Phó Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

a) Đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 4 quy định này;

b) Thời gian công tác:

- Đối với Trưởng phòng: có đủ 03 năm công tác trở lên tại các vị trí việc làm liên quan đến lĩnh vực thông tin và truyền thông; Văn hóa thể thao và Du lịch có ít nhất từ 01 năm giữ chức vụ Phó Trưởng phòng.

- Đối với Phó Trưởng phòng: có đủ 03 năm công tác trở lên tại các vị trí việc làm liên quan đến lĩnh vực thông tin và truyền thông; Văn hóa thể thao và Du lịch được bổ nhiệm ngạch chuyên viên hoặc tương đương ít nhất 02 năm trở lên.

c) Các điều kiện bổ nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Điều khoản chuyển tiếp

Trường hợp đang giữ chức danh lãnh đạo, quản lý trước khi Quy định này có hiệu lực thi hành, nếu còn thiếu tiêu chuẩn theo Quy định này thì cơ quan có thẩm quyền quản lý trong công tác cán bộ có trách nhiệm cử các trường hợp này tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng để bổ sung đủ những tiêu chuẩn còn thiếu theo Quy định; thời hạn để bổ sung đủ những tiêu chuẩn còn thiếu theo Quy định này là 02 năm kể từ ngày Quy định này có hiệu lực thi hành. Trong thời hạn 02 năm này, nếu đến thời hạn bổ nhiệm lại chức danh lãnh đạo, quản lý đang giữ mà chưa bổ sung đủ tiêu chuẩn thì vẫn được xem xét bổ nhiệm lại. Trường hợp đã quá thời hạn 02 năm theo quy định tại Điều này mà vẫn còn thiếu tiêu chuẩn thì không được bổ nhiệm lại.

Điều 7. Trách nhiệm của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông

1. Tổ chức quán triệt cho công chức, viên chức cơ quan, đơn vị nắm vững quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng để phân đấu, rèn luyện.

2. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức đã được quy hoạch bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt đáp ứng yêu cầu theo quy định.

3. Quy hoạch công chức, viên chức vào các chức danh lãnh đạo, quản lý các Phòng, đơn vị thuộc Sở Thông tin và Truyền thông.

4. Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động chức danh Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Sở Thông tin và Truyền thông theo quy định.

Điều 8. Trách nhiệm của Giám đốc Sở Nội vụ

Hướng dẫn, kiểm tra, giải quyết theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền giải quyết những vướng mắc trong việc thực hiện Quy định này.

Điều 9. Trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức thuộc thẩm quyền quản lý làm nguồn bổ nhiệm các chức danh Trưởng, Phó Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin.

2. Quy hoạch công chức vào các chức danh lãnh đạo phòng Văn hóa và Thông tin theo thẩm quyền.

3. Tham khảo ý kiến của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch khi thực hiện quy trình bổ nhiệm Trưởng, Phó Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện.

4. Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động Trưởng, Phó Trưởng phòng phòng Văn hóa và Thông tin theo quy định.

Điều 10. Tổng hợp phản ánh, kiến nghị

Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có khó khăn, vướng mắc các Sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện kịp thời kiến nghị, phản ánh về Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông nghiên cứu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Bình